

Số: **1493**/QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày **25** tháng **10** năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
V/v ban hành Quy định về Đảm bảo chất lượng giáo dục
của Trường Đại học Mỏ - Địa chất

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ban hành ngày 18/6/2012 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Điều lệ trường Đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

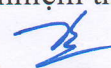
Xét đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về Đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường Đại học Mỏ - Địa chất”.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 1767a/QĐ-MĐC ngày 27/9/2016 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất ban hành Quy định về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục.

Điều 3: Các Ông (Bà) trưởng các đơn vị, cán bộ, viên chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: 

- ĐU, Hội đồng Trường (để báo cáo);
- Các PHT (để phối hợp chỉ đạo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- eOffice;
- Lưu HCTH, KT&ĐBCLGD(01)



PGS.TS Lê Hải An

QUY ĐỊNH

Về Đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường Đại học Mỏ - Địa chất

(Ban hành kèm theo Quyết định số **1493** ngày **25** tháng **10** năm 2018

của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục (ĐBCLGD) của Trường bao gồm: Những quy định chung; Hệ thống đảm bảo chất lượng; Đánh giá chất lượng giáo dục và kiểm định chất lượng; Tổ chức thực hiện; Điều khoản thi hành.

2. Đối tượng áp dụng của Quy định

- Các đơn vị trực thuộc Trường bao gồm các phòng, ban chức năng; các khoa, trung tâm; các tổ chức đoàn thể (sau đây gọi chung là đơn vị).

- Cán bộ viên chức; sinh viên, học viên và nghiên cứu sinh (sau đây gọi chung là người học) thuộc thẩm quyền quản lý của Hiệu trưởng; các ủy viên Hội đồng Khoa, các giảng viên thỉnh giảng và cộng tác viên.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong văn bản này, một số từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “*Chương trình đào tạo*” thể hiện mục tiêu giáo dục, quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng, phạm vi và cấu trúc nội dung giáo dục, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, cách thức đánh giá kết quả giáo dục đối với các học phần, ngành học theo trình độ đào tạo tương ứng.

2. “*Chất lượng giáo dục*” là sự đáp ứng mục tiêu đề ra của nhà trường đối với các yêu cầu về mục tiêu giáo dục quy định trong Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học hiện hành, phù hợp với nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương và cả nước.

3. “*Chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo*” là sự đáp ứng mục tiêu đề ra của chương trình đào tạo, đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học hiện hành, phù hợp với yêu cầu đào tạo, đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực của từng lĩnh vực chuyên môn cho địa phương và cả nước.

4. “*Đảm bảo chất lượng*” là sự cam kết thực hiện các tiêu chuẩn, tiêu chí và quy trình đối với quản lý chất lượng để thực hiện được mục tiêu chất lượng.

5. “*Hoạt động đảm bảo chất lượng*” là hoạt động để hiện thực hoá các nội dung đảm bảo chất lượng.

6. “*Quy trình đảm bảo chất lượng*” là hệ thống các văn bản quy định, hướng dẫn triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng.

7. “*Đảm bảo chất lượng giáo dục*” là sự cam kết thực hiện những quy trình, quy định, tiêu chuẩn nhằm duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục.

8. “*Đánh giá chất lượng giáo dục*” là quá trình sử dụng các phương thức, công cụ để xác định mức độ đáp ứng theo mục tiêu của nhà trường và của chương trình đào tạo.

9. “*Kiểm định chất lượng*” là hoạt động đánh giá và công nhận mức độ đáp ứng của nhà trường, của chương trình đào tạo đối với các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng.

10. “*Tự đánh giá*” là quá trình tự xem xét, nghiên cứu, đối chiếu với các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của nhà trường hoặc chương trình đào tạo để báo cáo về tình trạng chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, nhân lực, cơ sở vật chất và các vấn đề liên quan khác, làm cơ sở để nhà trường tiến hành điều chỉnh các nguồn lực, phương pháp, hoạt động và quá trình thực hiện nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn đã quy định.

11. “*Đánh giá ngoài*” là quá trình khảo sát, đánh giá của các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục để xác định mức độ đáp ứng của nhà trường hoặc của chương trình đào tạo đối với các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.

12. “*Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục*” là mức độ yêu cầu và điều kiện mà nhà trường hoặc chương trình đào tạo cần đáp ứng để được đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

13. “*Tiêu chí đánh giá chất lượng giáo dục*” là mức độ yêu cầu và điều kiện cần đạt được ở một khía cạnh cụ thể của mỗi tiêu chuẩn.

14. “*Các bên liên quan*” là các đối tượng liên quan đến hoạt động đánh giá chất lượng giáo dục của đơn vị và được hiểu là cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên, người học, cựu sinh viên, cựu học viên, cựu nghiên cứu sinh và nhà sử dụng lao động.

15. “*Văn hóa chất lượng*” là hệ thống các giá trị, chuẩn mực và thói quen làm việc có chất lượng được định hình của mọi thành viên trong đơn vị nhằm thực hiện công việc được giao một cách tốt nhất.

Điều 3. Mục tiêu, nguyên tắc cơ bản của đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Mục tiêu

- Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường;
- Xác nhận mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục đại học trong từng giai đoạn nhất định của Nhà trường hoặc của chương trình đào tạo;
- Làm căn cứ để Nhà trường giải trình với các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội về thực trạng chất lượng đào tạo;
- Làm cơ sở cho người học lựa chọn Trường, chương trình đào tạo và nhà tuyển dụng lao động tuyển chọn nhân lực.

2. Nguyên tắc

- Thực hiện theo các quy định của pháp luật;
- Đảm bảo tính trung thực, khách quan, chính xác, đầy đủ, kịp thời;
- Thống nhất về chỉ tiêu, biểu mẫu, bảng phân loại, đơn vị đo lường, tiến độ thực hiện và có tính so sánh với khu vực và quốc tế;
- Công khai về các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá hoạt động của các đơn vị;
- Công khai về các tiêu chuẩn sản phẩm đầu ra của Nhà trường, từng đầu việc của các đơn vị.

Chương II

HỆ THỐNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

Điều 4. Hệ thống đảm bảo chất lượng Trường Đại học Mở - Địa chất bao gồm:

1. Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục

Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục Trường Đại học Mở - Địa chất được thành lập, giải thể theo quyết định của Hiệu trưởng. Số lượng thành viên của Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục là số lẻ bao gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Thư ký và các Ủy viên. Chủ tịch Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục là Hiệu trưởng; các Phó Chủ tịch Hội đồng là đại diện Ban Giám hiệu. Thư ký của Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục là Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục. Các Ủy viên của Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục gồm các trưởng khoa và trưởng các đơn vị chức năng. Nhiệm kỳ của Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục theo nhiệm kỳ của Hiệu trưởng.

2. Mạng lưới đảm bảo chất lượng giáo dục

- Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục;
- Tổ đảm bảo chất lượng (ĐBCL) trực thuộc khoa và các đơn vị khác được thành lập theo quyết định của Hiệu trưởng. Trưởng khoa là tổ trưởng, 01 cán bộ viên chức khoa làm thư ký, trưởng các bộ môn, trưởng phòng thí nghiệm thuộc khoa là các thành viên. Mỗi đơn vị khác có ít nhất 01 cán bộ viên chức am hiểu về công tác đảm bảo chất lượng, có trách nhiệm giúp trưởng đơn vị trong công tác ĐBCLGD.

Điều 5. Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Chức năng

Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục có chức năng tư vấn cho Ban Giám hiệu về các công tác đảm bảo chất lượng trong toàn trường nhằm duy trì và cải tiến chất lượng giáo dục của Nhà trường, từng bước đạt chuẩn chất lượng quốc gia, khu vực và quốc tế.

2. Nhiệm vụ

- Tư vấn về xây dựng chiến lược và kế hoạch đảm bảo chất lượng trong toàn trường; về xây dựng, bổ sung, sửa đổi các quy định về ĐBCL, hướng dẫn nội bộ về thực hiện tiêu chí đánh giá, đảm bảo chất lượng của Nhà trường, chương trình đào tạo và các hoạt động liên quan khác;

- Tư vấn về thực hiện đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng theo quy định của Luật Giáo dục đại học và của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tư vấn và hỗ trợ các đơn vị trong Trường đăng ký kiểm định với các tổ chức đánh giá chất lượng phù hợp trong và ngoài nước;

- Tư vấn về giám sát thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng và kiểm định chất lượng; các hoạt động cải tiến chất lượng và phát triển văn hóa chất lượng trong Trường;

- Tư vấn về phát triển, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ về ĐBCLGD trong Nhà trường.

3. Nguyên tắc hoạt động và chế độ làm việc

- Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục họp định kỳ một năm hai lần, ngoại trừ các cuộc họp theo triệu tập của Chủ tịch hội đồng. Các quyết định của Hội đồng được thực hiện theo nguyên tắc tập trung, dân chủ.

- Các thành viên trong Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục được hưởng các chế độ phụ cấp theo quy định của Nhà trường.

Chương III

ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG

Điều 6. Phạm vi đánh giá chất lượng giáo dục và kiểm định chất lượng

1. Chất lượng giáo dục của Trường và các chương trình đào tạo phải được kiểm định theo quy định về kiểm định chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chất lượng giáo dục của Trường và các chương trình đào tạo được đánh giá theo bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, định hướng theo chuẩn khu vực (bộ tiêu chuẩn AUN-QA).

2. Chất lượng giáo dục của các chương trình đào tạo tiên tiến, chương trình chất lượng cao phải được kiểm định theo tiêu chuẩn chất lượng khu vực (AUN) hoặc quốc tế (ABET, AACSB, v.v.).

Điều 7. Quy trình đánh giá chất lượng giáo dục và kiểm định chất lượng

Quy trình đánh giá chất lượng giáo dục và kiểm định chất lượng của Nhà trường và của chương trình đào tạo được thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Quy trình kiểm định chất lượng chương trình tiên tiến, chương trình chất lượng cao theo tiêu chuẩn của tổ chức kiểm định khu vực và quốc tế và được thực hiện theo hướng dẫn của các tổ chức này.

Điều 8. Đánh giá chất lượng thông qua phản hồi của các bên liên quan

Hoạt động đánh giá chất lượng thông qua ý kiến phản hồi của các bên liên quan được thực hiện qua kế hoạch đảm bảo chất lượng hàng năm. Quy trình đánh giá, phiếu đánh giá, việc thống kê và sử dụng kết quả đánh giá chất lượng thông qua phản hồi của các bên liên quan được thực hiện thống nhất theo hướng dẫn chung của Nhà trường.

Điều 9. Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục và kiểm định chất lượng

1. Nhà trường công bố báo cáo tự đánh giá trong nội bộ Trường; các đơn vị công bố báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo trong nội bộ đơn vị để lấy ý kiến đóng góp. Thời gian công bố ít nhất 30 ngày trước khi đăng ký đánh giá ngoài với một tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục.

2. Nhà trường công bố công khai Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng hoặc kết quả đánh giá chất lượng giáo dục trên trang thông tin điện tử của Trường ngay sau khi được cấp Giấy chứng nhận hoặc kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Phòng Khảo thí và ĐBCLGD có trách nhiệm tham mưu cho Hiệu trưởng trong việc quản lý, tổng hợp đề xuất ý kiến về ĐBCLGD; chủ trì, phối hợp với các bộ phận chức năng giám sát, đánh giá các hoạt động về ĐBCLGD của Nhà trường.

2. Phòng Khảo thí và ĐBCLGD là đơn vị điều phối các hoạt động chung về đảm bảo chất lượng, tự đánh giá và kiểm định chất lượng.

3. Phòng Khảo thí và ĐBCLGD phối hợp với các đơn vị xây dựng kế hoạch đảm bảo chất lượng hàng năm của Trường, trình Ban Giám hiệu phê duyệt, triển khai thực hiện kế hoạch ĐBCL và báo cáo Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục.

Điều 11. Các đơn vị

1. Căn cứ vào các quy định để xây dựng kế hoạch đảm bảo và cải tiến chất lượng của đơn vị mình trên cơ sở kế hoạch đảm bảo chất lượng của Trường.

2. Triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng theo kế hoạch, hàng năm tổng kết công tác thực hiện kế hoạch.

3. Tổ chức thu thập, lưu trữ cơ sở dữ liệu minh chứng về các hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục của đơn vị phục vụ cho quá trình tự đánh giá; bàn giao cơ sở dữ liệu cho phòng Khảo thí và ĐBCLGD khi có yêu cầu.

4. Có trách nhiệm tập hợp đầy đủ dữ liệu theo yêu cầu, bổ sung cập nhật thông tin về công tác đảm bảo chất lượng của đơn vị.

5. Phối hợp chặt chẽ với Phòng Khảo thí và ĐBCLGD trong quá trình xây dựng kế hoạch và thực hiện các hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục của Nhà trường

6. Các thư ký, thành viên tổ đảm bảo chất lượng làm công tác ĐBCLGD cấp đơn vị thuộc Trường có chức năng giúp Trường đơn vị thực hiện các nhiệm vụ ĐBCLGD của đơn vị.

Điều 12. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Các đơn vị thực hiện tốt kế hoạch công tác đảm bảo chất lượng giáo dục và có những kết quả xuất sắc trong hoạt động đảm bảo chất lượng được đề nghị khen thưởng theo quy định của Nhà trường, của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Những đơn vị không thực hiện đúng quy định về đảm bảo chất lượng tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định của Nhà trường

Điều 13. Chế độ báo cáo

1. Hàng năm, các đơn vị gửi minh chứng và báo cáo về Phòng Khảo thí và ĐBCLGD.

2. Phòng Khảo thí và ĐBCLGD chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, thu thập, bảo quản minh chứng, thống kê và báo cáo Ban Giám hiệu định kỳ vào tháng 12 hàng năm.

Điều 14. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động được trích từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của Nhà trường, thực hiện trên cơ sở Quy định quản lý tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Mở - Địa chất.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tiễn của các hoạt động và quy định hiện hành về đảm bảo chất lượng giáo dục.